

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Tiếp nhận Công văn số 1188/TTT-NV3 ngày 16/12/2022 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban Cán sự Đảng Chính phủ; UBND huyện Ninh Hải báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH

Trong năm 2022, tình hình phòng, chống tham nhũng trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên đối với công tác phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng lên, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện những năm qua.

Đồng thời, công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn luôn được Huyện ủy và UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị và địa phương; triển khai đồng bộ và kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, thực hiện đồng bộ, có kế hoạch và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ những giải pháp công khai, minh bạch; cải cách hành chính từng bước được nâng cao đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Các biện pháp phát hiện, xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ, nhiều hành vi tham nhũng đã được phát hiện, xử lý; việc thu hồi tài sản tham nhũng và xử lý trách nhiệm người đứng đầu được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Tham mưu, thực hiện các chỉ đạo của UBND huyện đối với công tác PCTN

1.1 Việc phổ biến, quán triệt các văn bản của cấp trên

UBND huyện đã tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật quy định về phòng, chống tham nhũng của Trung ương như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản của tỉnh, Huyện ủy như: Kế hoạch số 1007/KH-UBND ngày 12/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tham

những, tiêu cực năm 2022, Kế hoạch số 101-KH/HU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ huyện ủy về triển khai thực hiện Chương trình số 100-CTr/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, Đảng viên; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.2 Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

UBND huyện kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022. Cụ thể như sau: Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 23/02/2022 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 28/3/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 21/4/2022 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/HU ngày 24/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 05/7/2022 về triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 12-TB/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 12-TB/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 5363/UBND-NC ngày 03/10/2022 về việc khắc phục những tồn tại, hạn chế về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 5487/UBND-NC ngày 07/10/2022 về việc báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng hàng tháng, quý, năm và Công văn số 5521/UBND-NC ngày 10/10/2022 về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới. Báo cáo số 321/BC-UBND ngày 15/6/2022 về tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Báo cáo số 376/BC-UBND ngày 01/8/2022 về tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ khi thành lập Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Báo cáo số 362/BC-UBND ngày 01/7/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình số 100-CTr/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy trên địa bàn huyện Ninh Hải (thời kỳ báo cáo từ 03/02/2017 đến 21/6/2022)

2. Kết quả thực hiện công tác PCTN

2.1 Công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện các quy định về công tác quản lý góp phần về PCTN, TC

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN được thực hiện theo thẩm quyền; UBND huyện đã hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản

quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên về PCTN. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.2 Công tác PCTN của UBND huyện

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về công tác phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh từ huyện đến xã và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương cho cán bộ, người dân được biết, lồng ghép quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị, các cuộc họp hàng tháng, quý của cơ quan có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, liêm chính, tạo niềm tin trong nhân dân.

2.3 Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

UBND huyện đã thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy định, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Hiện nay, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, cập nhật kịp thời và thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình bằng hình thức niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND huyện, UBND xã; đồng thời, UBND huyện đã cập nhật và công khai 274 thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện; cấp xã là 148 thủ tục.

UBND huyện đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2022 tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về công bố công khai số liệu lập dự toán ngân sách năm 2022 trong đó: tổng thu ngân sách 315.178.000.000 đồng, tổng chi ngân sách: 302.126.000.000 đồng. Đồng thời, UBND huyện cũng đã thực hiện công khai quyết toán ngân sách năm 2021 tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 về công bố công khai quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 trong đó: tổng thu ngân sách 567.311.000.000 đồng, tổng chi ngân sách: 549.760.000.000 đồng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn huyện đều đã thực hiện quy chế làm việc cụ thể về lễ lới, tác phong làm việc của công chức, bố trí nơi làm việc khoa học; từng bước chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ công chức; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, phân công trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, làm phiền hà công dân, doanh nghiệp đến làm việc.

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2022 về việc kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Lãnh đạo, công chức của UBND huyện luôn luôn ý thức tốt về quy tắc ứng xử đối với đồng nghiệp và nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ cũng như khi tới liên hệ công tác, hiện nay chưa có trường hợp nào bị người dân phản ánh cán bộ có thái độ ứng xử không đúng.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 12 trường hợp, trong đó: Cấp huyện đã thực hiện chuyển đổi 02 công chức và 10 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 15/10/2020 của UBND huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường trên địa bàn huyện Ninh Hải 2020-2022¹. Quy trình thực hiện chuyển đổi đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Đồng thời, UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 31/12/2021 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức

¹ **Cấp huyện:** ông Huỳnh Thắng Lợi, Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ninh Hải đến nhận công tác tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện Ninh Hải và bà Huỳnh Thị Ngọc Trâm từ Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo chuyển sang chuyên viên phòng Tài chính – Kế hoạch.

Cấp xã: *UBND xã Hộ Hải:* 02 trường hợp: Bà Trần Thị Thanh Tú, từ chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường sang đảm nhiệm chức danh Văn phòng - Thống kê và ông Nguyễn Ngọc Vũ từ chức danh Văn phòng - Thống kê sang đảm nhiệm chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; *UBND xã Tri Hải:* 02 trường hợp: bà Nguyễn Huỳnh Thị Noen, từ chức danh Tư pháp - Hộ tịch sang đảm nhiệm chức danh Tài chính - Kế toán và bà Đường Thị Bích Diễm từ chức danh Tài chính - Kế toán sang đảm nhiệm chức danh Tư pháp - Hộ tịch; *UBND xã Vĩnh Hải:* 02 trường hợp: ông Nguyễn Hùng Em từ chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự sang đảm nhiệm chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường và ông Nguyễn Ngọc Khanh từ chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường sang đảm nhiệm chức danh Tư pháp - Hộ tịch. *UBND xã Xuân Hải:* 01 trường hợp: ông Phan Hải từ Văn phòng - Thống kê sang Địa chính. *UBND xã Thanh Hải:* 02 trường hợp: bà Võ Thị Quyền từ Tài chính - Kế toán sang Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường và ông Phạm Ngọc Hùng từ chức danh Văn hoá - Xã hội sang đảm nhiệm chức danh Tài chính - Kế toán. *UBND xã Phương Hải:* 01 trường hợp: ông Nguyễn Khắc Nguyên từ Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh sang Địa chính.

theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2022 và những năm tiếp theo.

e) Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng ban trực thuộc UBND huyện và 9 xã, thị trấn trên địa bàn. Đồng thời, UBND huyện đã thực hiện và công khai 274 thủ tục dịch vụ công trực tuyến của huyện.

Ngoài ra, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2022 về phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 14/01/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Ninh Hải năm 2022.

Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính: Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận yêu cầu giải quyết trong năm 2022: 68.119 hồ sơ (Cấp huyện 12.218 hồ sơ; Cấp xã 55.901 hồ sơ). Kết quả hồ sơ TTHC đã giải quyết 66.281 hồ sơ (Cấp huyện 10.475 hồ sơ; Cấp xã: 55.806 hồ sơ).

Không có phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến quy định TTHC.

g) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành Báo cáo số 193/BC-UBND ngày 22/12/2022 về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021. Kết quả cụ thể như sau:

Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập: 37/37 đơn vị; đạt 100%. Số người phải kê khai/ số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 06/06 người; đạt 100%. Số người phải kê khai/ số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 02/02 người; đạt 100%. Số người phải kê khai/ số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: 136/136 người. Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập: 126 bản.

Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: 37/37 đơn vị; đạt 100%. Số bản kê khai đã được công khai: 144/144 bản; đạt 100%. Số bản kê khai theo hình thức niêm yết: 84 bản; đạt 58,33%. Số bản kê khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 60 bản; đạt 41,67%.

2.4 Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

a) Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, nhà nước

UBND huyện đã quán triệt người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN. Đồng thời người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm hoàn

toàn về kết quả chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý.

b) Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

2.5 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: chưa phát hiện trường hợp nào.

b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: chưa phát hiện trường hợp nào.

c) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân: chưa phát hiện trường hợp nào.

d) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: chưa phát hiện trường hợp nào.

e) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: chưa phát hiện trường hợp nào.

g) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: chưa phát hiện trường hợp nào

h) Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có

3. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

Năm 2022, cấp ủy, chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, sự lãnh đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời triển khai thực hiện kế hoạch trọng tâm công tác lãnh, chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh, thực hiện đầy đủ, đúng quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng BCD Trung ương; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, công tác thanh tra, kiểm tra được cấp ủy, chính quyền, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện; công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh. Các cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền duy trì, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần tích cực phục vụ nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Hạn chế:

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng hiệu quả chưa cao, công tác phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua công tác điều tra, tố giác tội phạm, công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện tham nhũng chưa hiệu quả.

3. Nguyên nhân hạn chế:

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quan tâm đến hoạt động tự kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cơ quan và cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ trọng tâm chưa chủ động, quyết liệt; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong nắm tình hình, dự báo tình hình, phát hiện, xử lý vi phạm một số vụ chưa kịp thời, chặt chẽ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn huyện; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Tiếp tục tuyên truyền luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch đã đề ra.

4. Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch công tác thanh tra năm 2023.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của UBND huyện Ninh Hải./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- CT và PCT (NC) UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VP. CÚ&CQ.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Thái

**BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG QUÝ I, 6 THÁNG, 9 THÁNG, NĂM**

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
A	SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN		
1.	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN	Văn bản	0
2.	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	Văn bản	08
3.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	0
4.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
B	CÔNG TÁC PCTN		
I.	Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế PCTN		
5.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được xây dựng, ban hành	Văn bản	0
6.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN đã xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Văn bản	0
7.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN	Kiến nghị	0
II.	Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN trong các cơ quan của Chính phủ		
8.	Số cuộc họp, hội nghị, lớp/lượt người được tuyên truyền, giáo dục về PCTN	Cuộc/lượt	0
9.	Số sách, tài liệu về PCTN được phát hành	Tài liệu	0
III.	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	0
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	12/12
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	144/144

14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	144/144
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	0
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	0
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	0
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	03/11
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
III.	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	0
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	0
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0

17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	0
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	0
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	0
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
26.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	0
27.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	0
28.	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	0
29.	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Người	0
30.	Số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong đó:	Người	0
	- Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	- Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		0
31.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	0
32.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	0

33.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ/người	0
34.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra	Vụ/người	0
35.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
36.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hình sự	Vụ/người	0
37.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Vụ/người	0

PHỤ LỤC SỐ 02
THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
1.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	0
2.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
3.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN	Kiến nghị	0
4.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	144
5.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	0
6.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	0
7.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	0